TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TR** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 14-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quang.

Ông Đặng Quang Hoạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 313/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2024/HSST-QĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Đăng Cát T**, sinh năm 1986, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký HKTT: xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: quận G, thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nữ. Tôn giáo: Công giáo. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Công Th, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1960. Bị cáo có chồng tên Văn H, sinh năm 1975; có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2021. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Bản án số: 19/2014/HS-ST 18/02/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Bản án số: 32/2022/HS-ST, ngày 09/5/2022 Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Bản án số: 62/2022/HS-ST, ngày 24/6/2022 Tòa án nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Bản án số: 42/2022/HS-ST, ngày 16/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xử phạt 03 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Bản án số: 62/2022/HS-ST, ngày 24/6/2022 Tòa án nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Bản án số: 201/2023/HS-ST, ngày 10/5/2023 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Bản án số: 124/2023/HS-ST, ngày 01/6/2023 Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Z 30D. Bị cáo có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1976, tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú: phường Bình Trưng Đông, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Tấn N, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1937 (đã chết). Bị cáo có chồng tên Nguyễn Lê Th, sinh năm 1969 (đã ly hôn), có 02 con sinh năm 2004 và sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số: 42/2022/HS-ST, ngày 10/5/2023 Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh ĐắK Nông xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Bản án số: 124/2023/HS-ST, ngày 01/6/2023 Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Z 30D. Bị cáo có đơn đề nghị được xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Ông Đoàn T, sinh năm 1964. (Vắng mặt).

Trú tại: Ấp Hòa Bình, xã Đông Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Khoảng đầu năm 2022, Tiên và Bích đã cùng nhau nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên nhiều địa bàn khác nhau. Vào khoảng tháng 01/2022, Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B mượn xe mô tô (không rõ biển số) của một người bạn của Tiên đi từ thành phố Hồ Chí Minh về nhà của Tiên tại xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai để giải quyết công việc. Đến khoảng

13 giờ 30 phút cùng ngày, Tiên rủ Bích ra chợ Đông Hòa thuộc xã Đông Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai để đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tiên và Bích vào tiệm vàng "Thanh Thảo" do ông Đoàn T làm chủ và hỏi mua 06 chỉ vàng 24K, loại vàng 9999 với tổng số tiền là 31.800.000 đồng (Ba mươi mốt triệu, tám trăm ngàn đồng). Tiên nói với ông Đoàn T là trả tiền bằng hình thức chuyển khoản nên ông Thảo đồng ý và cho Tiên số tài khoản của mình để Tiên chuyển khoản. Tiên sử dụng ứng dụng Internet Banking của Ngân hàng Vietcombank và vào mục "chuyển tiền tương lai" chuyển số tiền 31.800.000 đồng cho ông Đoàn T và Ngân hàng Vietcombank đã báo tin nhắn giao dịch thành công số tiền trên, sau đó Tiên đưa cho ông Đoàn T xem nội dung tin nhắn, thấy thông báo đã chuyển tiền thành công nên ông Thao tưởng Tiên đã chuyển tiền vào tài khoản của mình nên ông Thảo đã giao 06 chỉ vàng cho Tiền. Sau khi lấy được vàng, Tiên và Bích quay về thành phố Hồ Chí Minh, trên đường về Tiên vào ứng dụng Internet Banking hủy lệnh giao dịch số tiền 31.800.000 đồng, như vậy số tiền trên vẫn giữ lại ở tài khoản của Tiên. Khi về đến thành phố Hồ Chí Minh, Tiên và Bích đến một tiệm vàng (không nhớ địa chỉ) bán số vàng trên được 30.000.000 đồng và cả hai chia đôi số tiền để tiêu xài. Sau khi bán vàng cho Tiên và Bích xong ông Thảo kiểm tra tài khoản nhưng thấy vẫn chưa nhận được số tiền mà Tiên chuyển, biết mình bị lừa đảo anh Thảo đã trích xuất lại camera và nhận ra Tiên cư trú tại xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai nên ông Thảo đã liên hệ cho người thân của Tiên, yêu cầu Tiên trả lại số tiền 31.800.000 đồng. Biết hành vi của mình bị phát hiện nên Tiên và Bích đã trả lại số tiền trên cho ông Thảo và ông Thảo cũng không làm đơn trình báo sự việc trên.

Ngày 18/3/2022, Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Quá trình điều tra các bị can đã khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt vàng tại tiệm vàng "Thanh Thảo" ở ấp Hòa Bình, xã Đông Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai như đã nêu trên. Ngày 09/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã chuyển nguồn tin cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tr, tỉnh Đồng Nai để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 64/KL-HĐĐGTS ngày 05/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Tr kết luận: "06 chỉ vàng 24K, loại vàng 9999. Trị giá là 31.800.000 đồng (Ba mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng).

Ngày 06/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" để điều tra. Quá trình điều tra các bị can đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 306/CT-VKS-TB ngày 23/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và

Nguyễn Thị B về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B mỗi bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động bị cáo Tiên sử dụng vào việc phạm tội đã được giải quyết trong một vụ án khác. Đối với 01 xe mô tô bị cáo Tiên sử dụng vào việc phạm tội do không xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu nên không thu hồi được.

Về phần dân sự: Các bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B đã bồi thường số tiền 31.800.000 đồng cho ông Đoàn T, ông Thảo đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử và tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[1.2] Bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B có đơn xin xét xử vắng mặt. Đây là sự tự nguyện của các bị cáo và không trái với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử vắng mặt các bị cáo theo quy định tại Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[1.3] Bị hại đã cung cấp đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra; đã được tống đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án, tề tội danh và điều luật áp dụng:

Tại giai đoạn điều tra, truy tố, các bị cáo khai nhận vào khoảng tháng 01/2022, tại ấp Hòa Bình, xã Đông Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của ông Đoàn T 06 chỉ vàng 24K, loại vàng 9999 có trị giá là 31.800.000 đồng (Ba mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các lời khai của bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố.

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B có nhân thân xấu.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường xong thiệt hại cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo; căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn, bị cáo Tiên là người khởi xướng và là người thực hành tích cực, bị cáo Bích thực hiện hành hành vi phạm tội với vai trò người thực hành, nhân thân các bị cáo khác nhau, vì vậy cần phân hóa trách nhiệm hình sự, hình phạt đối với bị cáo Bích phải nhẹ hơn bị cáo Tiên thể hiện sự công bằng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đăng Cát T đang phải chấp hành hình phạt tù theo Bản án số: 32/2022/HS-ST ngày 09/5/2022 của Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Bản án số: 62/2022/HS-ST ngày 24/6/2022 của Tòa án nhân dân Quận 4, thành phố Hồ Chí Minh; Bản án số: 42/2022/HS-ST, ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Bản án số: 201/2023/HS-ST, ngày 10/5/2023 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và Bản án số: 124/2023/HS-ST, ngày 01/6/2023 Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo Nguyễn Thị B đang phải chấp hành hình phạt tù theo Bản án số: 42/2022/HS-ST, ngày 16/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông và Bản án số: 124/2023/HS-ST, ngày 01/6/2023 Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh.

Tòa án quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 và khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Thời gian đã chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt chung.

[6] Về vật chứng vụ án: Đã được giải quyết tại Bản án khác nên không đặt ra xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận xong tiền bồi thường, không yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Buộc các bị cáo mỗi người phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng Cát T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng Cát T 02 (hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của Bản án số: 124/2023/HS-ST, ngày 01/6/2023 Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của Bản án số: 201/2023/HS-ST, ngày 10/5/2023 Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo Nguyễn Đăng Cát T phải chấp hành hình phạt chung là 12 (mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2022.

1.2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị B phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" của Bản án số: 124/2023/HS-ST, ngày 01/6/2023 Tòa án nhân dân Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo Nguyễn Thị B phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2022.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B mỗi người phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Nguyễn Đăng Cát T và Nguyễn Thị B và bị hại vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án này theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tr;
- Công an huyện Tr;
- THADS huyện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuyền